CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nam, ngày 14 tháng 01 năm 2025

NỘI DUNG THAM VẤN TRONG QUÁ TRÌNH THỰC HIỆN ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG CỦA DỰ ÁN

1. Thông tin về dự án:

1.1. Thông tin chung: tên dự án, địa điểm thực hiện, chủ dự án đầu tư

- Tên dự án: Dự án đầu tư xây dựng hoàn thiện mặt cắt ngang đường Quốc lộ 38 theo quy hoạch tỉnh Hà Nam đoạn từ nút giao với đường D1 (TD-07 trong quy hoạch tỉnh) đến nút giao Vực Vòng, địa phận thị xã Duy Tiên
- Địa điểm thực hiện dự án: phường Yên Bắc, thị xã Duy Tiên.
- Thông tin liên hệ của: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh Hà Nam.

+ Địa chỉ trụ sở: đường Mạc Đĩnh Chi - Phường Quang Trung - Thành phố Phủ Lý - Hà Nam.

+ Điện thoại: 0349.598.709.

1.2. Phạm vi, quy mô, công suất:

1.2.1. Phạm vi đầu tư

- Điểm đầu: khoảng Km79+033/QL38 - Nút giao với đường D1 (*TD-07 trong quy hoạch tỉnh*) thuộc địa phận phường Yên Bắc, thị xã Duy Tiên.
- Điểm cuối: Km82+350/QL38 - Nút giao Vực Vòng, thuộc địa phận phường Yên Bắc, thị xã Duy Tiên.
- Chiều dài tuyến nghiên cứu: Khoảng 3,32Km.
- Địa điểm xây dựng: Phường Yên Bắc, thị xã Duy Tiên.

1.2.2. Quy mô đầu tư

Theo Quy hoạch tỉnh Hà Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được Thủ tướng chính phủ phê duyệt tại quyết định số 1686/QĐ-TTg ngày 26/12/2023, theo đó tuyến đường có quy mô mặt cắt ngang Bn=69m, gồm 6m (hè) + 10,5m (đường gom) + 3,5m (GPC bên) + 12m (mặt đường) + 5m (DPC giữa) + 12m (mặt đường) + 3,5m (GPC bên) + 10,5m (đường gom) + 6m (hè).

Trong giai đoạn trước mắt, đầu tư đoạn từ nút giao với đường D1 *(TD-07 trong quy hoạch tỉnh)* đến nút giao Vực Vòng, địa phận Thị xã Duy Tiên trong đó có khớp nối với tuyến đường QL.38 hiện trạng và các dự án đang thực hiện đầu tư dọc 2 bên tuyến đường *(không bao gồm các hạng mục đã được đầu tư tại các đã và đang triển khai dọc 2 bên tuyến)*, quy mô như sau:

MẶT CẮT QUỐC LỘ 38
THEO QUY HOẠCH CHUNG TỈNH HÀ NAM

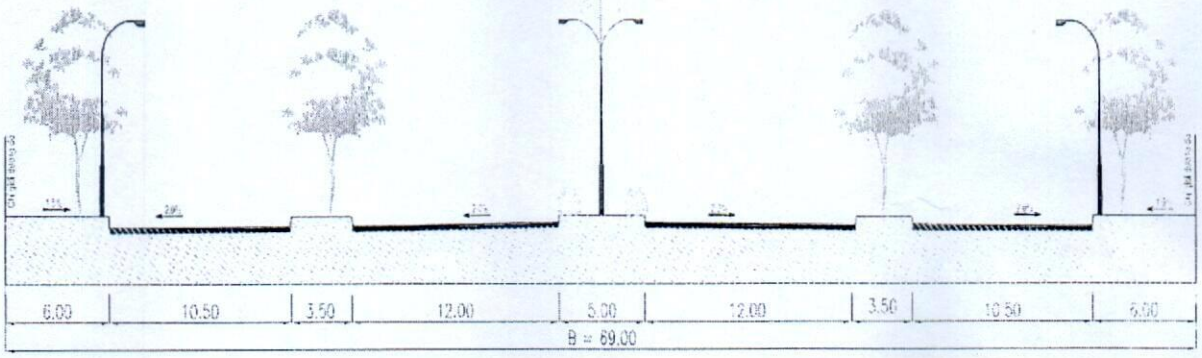

a. Đoạn 1:

Từ nút giao với đường D1 đến nút giao với đường Nguyễn Tất Thành (Km79+033 đến Km81+320; chiều dài 2,29 km): Đi qua khu dân cư mới phường Yên Bắc, Khu đô thị Nam trung tâm hành chính thị xã Duy Tiên, Khu trung tâm hành chính thị xã Duy Tiên, Khu đô thị Chợ Lương, Khu đô thị Văn Xá, Khu đô thị Quang Thành.

Đoạn tuyến nêu trên có bề rộng mặt đường hiện hữu là 11,0 m được xây dựng năm 2019 hiện nay còn khá tốt.

Quy mô đầu tư hoàn thiện theo quy hoạch với bề rộng nền đường 69 m bao gồm:

- Mặt đường tuyến chính: 2 x 12,0 m=24,0 m.

- Dải phân cách giữa: 1 x 5,0 m = 5,0 m.

- Dải phân cách bên giữa mặt đường tuyến chính và đường gom: 2 x 3,5 m = 7,0 m (bề rộng thay đổi như trình bày dưới đây):

- Lòng đường gom 2x10,5m=21,0m (mỗi phần đường gom bao gồm: làn xe cơ giới 2x3,5m; lề đường 2x1,75m).

- Vỉa hè: 2 x 6,0 m =12,0 m (*hè+mái taluy, chân taluy đắp không vượt chỉ giới đường đỏ 69 m).*

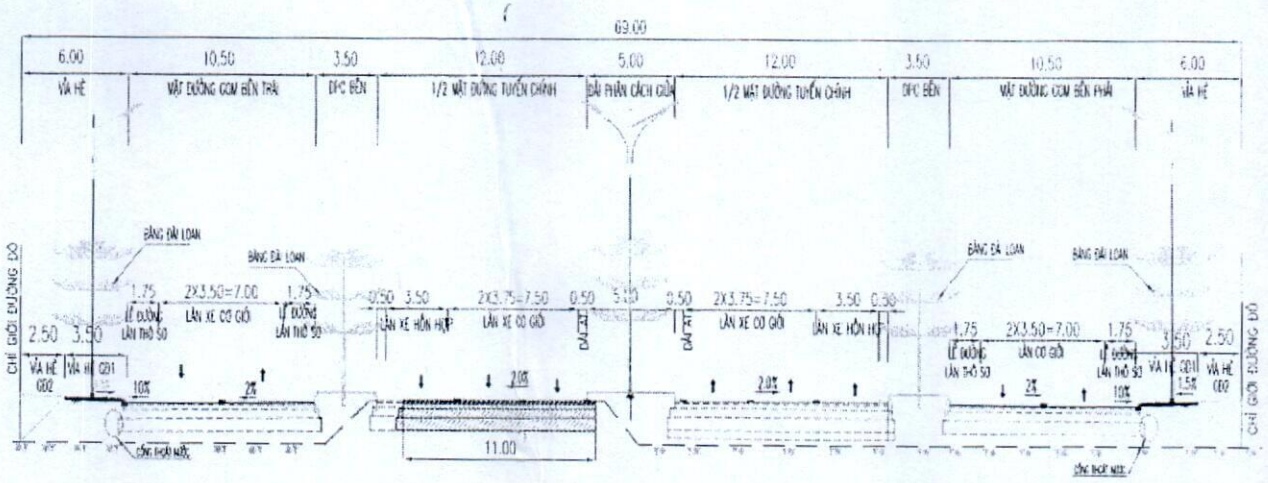

Hiện nay, dọc hai bên tuyến đường đã được phê duyệt các khu dân cư, khu đô thị như: Khu dân cư phường Yên Bắc, Khu đô thị Nam trung tâm hành chính thị xã Duy Tiên, Khu đô thị Chợ Lương, Khu đô thị Quang Thành, Khu đô thị Văn Xá... nên chỉ giới đường đỏ đã được xác định và hạn chế thay đổi để không ảnh hưởng đến quá trình thực hiện các khu đô thị nêu trên; mặt khác nhằm tận dụng tối đa mặt đường QL38 hiện trạng, $B_{mặt}$=11,0 m (trong đó bao gồm 01 cầu hiện trạng) tim tuyến cần điều chỉnh cục bộ so với tim tuyến quy hoạch từ 0,5-0,7 m); khi đó sẽ điều chỉnh bề rộng dải phân cách bên để không ảnh hưởng đến chỉ giới đường đỏ (bề rộng dải phân cách bên trái từ 3,5 ~ 5,0 m; bên phải từ 2,0~3,5 m).

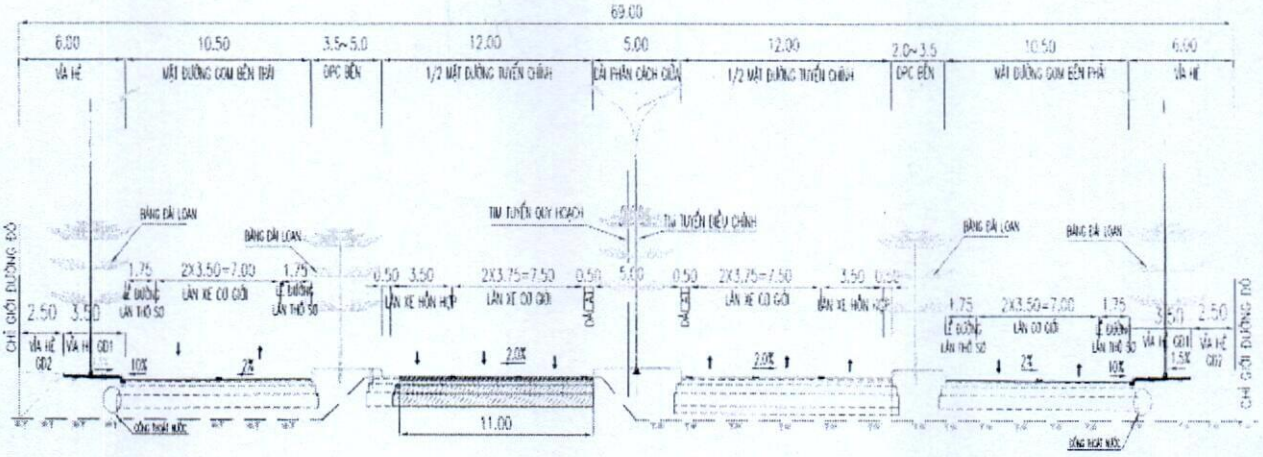

Trong đó:

Đoạn tuyến từ nút giao đường D1 đến nút giao với tuyến đường N2 (*đường quy hoạch 34,0m*) tại lý trình Km78+563/QL.38: Đầu tư mặt cắt ngang với quy mô $B_{nền}$=69 m, gồm 6,0 m *(hè+mái taluy, chân taluy đắp không vượt chỉ giới đường đỏ 69m)* + 10,5 m đường gom + 3,5m dải phân cách bên 12m mặt đường + 5m dải phân cách giữa + 12m mặt đường + 3,5m dải phân cách bên + 10,5m đường gom + 6,0m *(hè+mái taluy, chân taluy đắp không vượt chỉ giới đường đỏ 69 m)*:

+ Bổ sung nền, mặt đường QL.38 và đường gom phía Nam QL.38 (bao gồm hè đường và taluy đắp không vượt chỉ giuới đường đỏ 69m) đến khoảng Km78+560/QL.38.

+ Bổ sung nền mặt đường gom phía Bắc QL.38 để khớp nối với phạm vi đường gom phía Bắc QL.38 do thị xã Duy Tiên đề xuất đầu tư.

Trên đoạn tuyến đã hình thành các tuyến đường gom trong các dự án đô thị liên quan như sau:

- Đường gom bên phải QL38 (phía Bắc) đoạn từ Km79+103 đến Km79+733 (khoảng 630m): đã được xác định đầu tư trong Dự án đầu tư xây dựng các tuyến đường và san nền lô đất 01-CQ1 thuộc Quy hoạch phân khu 1/2000 phường Yên Bắc, thị xã Duy Tiên (được Sở xây dựng thẩm định tại văn bản số 3289/SXD-QLXD ngày 13/11/2024) với quy mô Bn=17,5m gồm 6,0m (*lề+taluy*) + 7,5m (*lòng đường*) + 3,5m (lề+taluy). Do đó phạm vi từ vị trí 7.5m về phía Bắc sẽ không thuộc phạm vi đầu tư của dự án này.

- Đoạn qua KĐT Chợ Lương từ khoảng Km80+280 đến khoảng Km80+550; phần đường gom bên phải (phía Bắc QL.38) đã được phê duyệt và đang thực hiện triển khai với quy mô mặt đường gom 7,5m và vỉa hè 6,0m; do đó phạm vi này sẽ không thuộc phạm vi đầu tư của dự án này; đề nghị dự án Khu đô thị Chợ Lương sẽ tiếp tục hoàn thiện để đồng bộ; phần còn lại theo quy mô theo quy hoạch tỉnh sẽ được đầu tư trong dự án hoàn thiện mặt cắt ngang đường QL.38.

- Đoạn qua KĐT Văn Xá từ khoảng Km80+620 đến khoảng Km81+160; phần đường gom bên phải (phía Bắc QL.38) đã được phê duyệt và đang thực hiện triển khai với quy mô mặt đường gom 7,5m và vỉa hè 6,0m; do đó phạm vi này sẽ không thuộc phạm vi đầu tư của dự án này; đề nghị dự án Khu đô thị Văn Xá sẽ tiếp tục hoàn thiện để đồng bộ; phần còn lại theo quy mô theo quy hoạch tỉnh sẽ được đầu tư trong dự án hoàn thiện mặt cắt ngang đường QL.38.

- Đoạn qua Khu dân cư mới phường Yên Bắc từ khoảng Km79+123 đến

khoảng Km79+415; phần đường gom bên trái (phía Nam QL.38) đã được xác định đầu tư trong Dự án đầu tư xây dựng khu dân cư mới tại phường Yên Bắc, thị xã Duy Tiên (DT-DDT.22) với quy mô mặt đường gom 7,5m và vỉa hè 6,0m; do đó phạm vi này sẽ không thuộc phạm vi đầu tư của dự án này; phần còn lại theo quy mô theo quy hoạch tỉnh sẽ được đầu tư trong dự án hoàn thiện mặt cắt ngang đường QL.38.

- Đoạn qua Khu đô thị Nam trung tâm hành chính thị xã Duy Tiên từ khoảng Km79+415 đến khoảng Km80+880 (tiếp giáp với đường gom khu đô thị Quang Thành); phần đường gom bên trái (phía Nam QL.38) đã được xác định đầu tư trong Dự án KĐT Nam trung tâm hành chính thị xã Duy Tiên với quy mô mặt đường gom 7,5m và vỉa hè 6,0m; do đó phạm vi này sẽ không thuộc phạm vi đầu tư của dự án này; phần còn lại theo quy mô theo quy hoạch tỉnh sẽ được đầu tư trong dự án hoàn thiện mặt cắt ngang đường QL.38.

- Đoạn qua Khu đô thị Quang từ khoảng Km80+880 đến khoảng Km81+520; phần đường gom bên trái (phía Nam QL.38) đã được đầu tư trong Dự án KĐT Quang Thành (hiện nay đang thảm mặt đường) với quy mô mặt đường gom 10,5m và vỉa hè 6,0m; do đó phạm vi này sẽ không thuộc phạm vi đầu tư của dự án này; phần còn lại theo quy mô theo quy hoạch tỉnh sẽ được đầu tư trong dự án hoàn thiện mặt cắt ngang đường QL.38.

b. Đoạn 2:

Đoạn từ nút giao với đường Nguyễn Tất Thành đến hết khu đô thị Quang Thành (Km81+320 đến Km81+680, chiều dài 360 m):

Đoạn tuyến nêu trên có bề rộng mặt đường hiện hữu khoảng 19,5m đến 20,0 m; bên phải là khu dân cư dày kín bám sát mặt đường QL38; bên trái là kênh tiêu trạm bơm Chợ Lương đã được kiên cố hóa mái kênh với bề rộng mặt thoáng kênh khoảng 20 m; sát kênh là đường gom và vỉa hè thuộc khu đô thị Quang Thành đang được xây dựng. Để tận dụng tối đa mặt đường QL38 hiện hữu, không ảnh hưởng đến khu đất ở thương mại của Khu đô thị Quang Thành...kiến nghị đầu tư QL.38 với quy mô khoảng 62 m đến 70 m; bao gồm:

- Mặt đường tuyến chính: 2 x 12,0 m = 24,0 m
- Dải phân cách giữa: từ 5,0 m đến 13.0 m.
- Dải phân cách bên giữa mặt đường tuyến chính và đường gom: 1 x 2,5 m+1 x 0,5 m=3,0 m.
- Lòng đường gom 2x10,5m=21,0m (mỗi phần đường gom bao gồm: làn xe cơ giới 2 x 3,5 m; lề đường 2 x 1,75 m).
- Vỉa hè trái: 1 x 6,0m = 6,0m (trùng vỉa hè Khu đô thị Quang Thành).
- Vỉa hè phải + rãnh dọc: khoảng 3,0 m (tùy từng vị trí do khoảng cách các nhà dân dọc QL.38 đến mép đường bên phải là khác nhau).
- Ngầm hóa kênh tiêu trạm bơm Chợ Lương với chiều dài khoảng 470 m

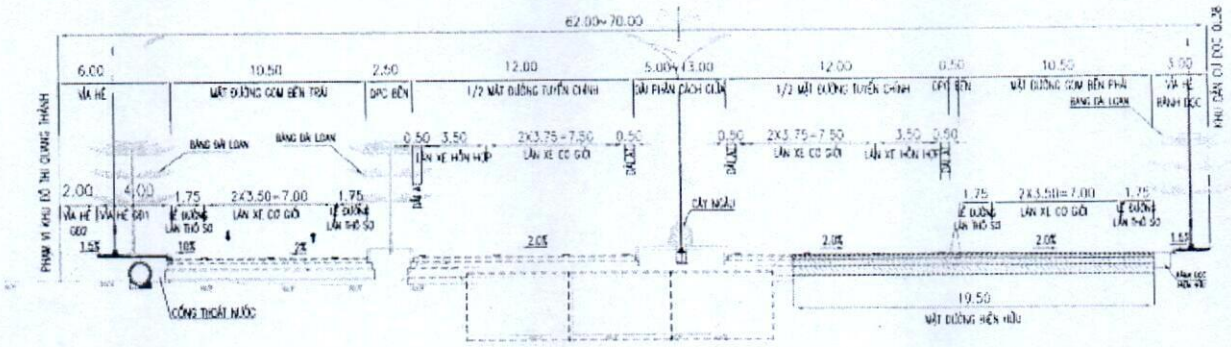

c. Đoạn 3:

Đoạn từ khu đô thị Quang Thành đến nút giao Vực Vòng (Km81+680 đến Km82+350, chiều dài 670 m).

Đoạn tuyến nêu trên có bề rộng mặt đường hiện hữu khoảng 19,5m đến 20,0 m; bên phải là khu dân cư dày kín bám sát mặt đường QL38; bên trái là kênh tiêu trạm bơm Chợ Lương đã được kiên cố hóa mái kênh với bề rộng mặt thoáng kênh khoảng 20m. Để tận dụng tối đa mặt đường QL38 hiện hữu và tận dụng tối đa kênh tiêu trạm bơm Chợ Lương để tạo cảnh quan mặt nước...kiến nghị đầu tư QL.38 với quy mô khoảng 72,5 m; bao gồm:

- Mặt đường tuyến chính: 2 x 12,0 m = 24,0 m.
- Kênh tiêu trạm bơm Chợ Lương: khoảng 15,5 m.
- Dải phân cách bên giữa mặt đường tuyến chính và đường gom: 1 x 2,5 m (bên trái) +1 x 0,5m (bên phải) =4,0 m.
- Lòng đường gom 2 x 10,5m=21,0m (mỗi phần đường gom bao gồm: làn xe cơ giới 2 x 3,5m; lề đường 2x1,75 m).
- Vỉa hè trái: 1 x 6,0 m = 6,0 m *(3,0m hè+2,0m mái taluy, chân taluy đắp không vượt chỉ giới đường đỏ 6 9m).*
- Vỉa hè phải + rãnh dọc: khoảng 3,0 m (tùy từng vị trí do khoảng cách các nhà dân dọc QL.38 đến mép đường bên phải là khác nhau).

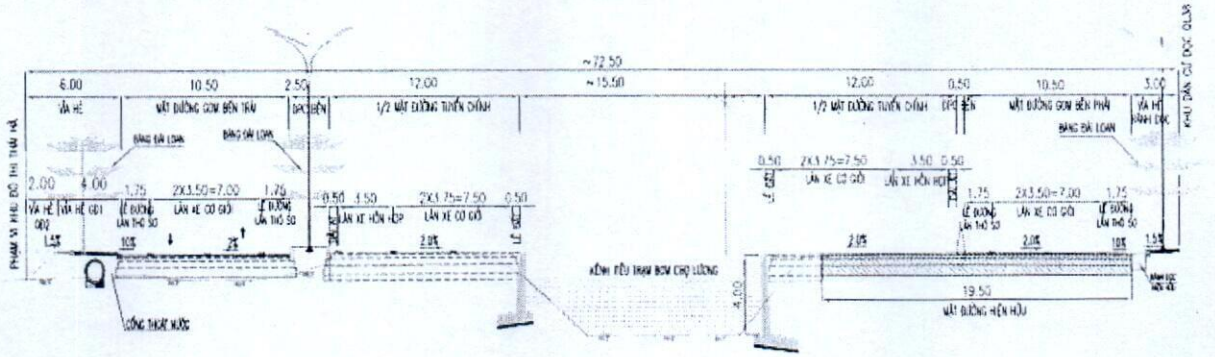

1.3. Công nghệ sản xuất (nếu có)

1.4. Các hạng mục công trình và hoạt động của dự án đầu tư

1.4.1. Các hạng mục công trình

Các hạng mục công trình tuân thủ theo: Nghị quyết số 89/NQ-HĐND ngày 06/12/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Nam về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án ĐTXD hoàn thiện mặt cắt ngang đường Quốc lộ 38 theo quy hoạch tỉnh Hà Nam đoạn từ nút giao với đường D1 *(TD-07 trong quy hoạch tỉnh)* đến nút giao Vực Vòng, địa phận Thị xã Duy Tiên và chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư của cấp có thẩm quyền.

1.4.2. Các hoạt động của dự án đầu tư

a. Giai đoạn thi công xây dựng Dự án

- Hoạt động dọn dẹp mặt bằng trong phạm vi GPMB; hoạt động vận chuyển nguyên vật liệu, đất thải..., gây phát sinh bụi, khí thải, CTR thông thường, NTSH, CTRSH; ảnh hưởng đến cảnh quan, hoạt động giao thông đường bộ và nguy cơ có thể xảy ra sự cố tai nạn lao động, tai nạn giao thông đường bộ.

- Hoạt động thi công cầu, hoạt động thi công phần đường, nút giao, hệ thống thoát nước và hoạt động thi công các hạng mục công trình phụ trợ trên tuyến; hoạt động vận chuyển nguyên vật liệu, đất, phế thải gây phát sinh bụi, khí thải, nước thải sinh hoạt, nước thải thi công xây dựng, rác thải sinh hoạt, chất thải rắn thông thường (đất thải, phế thải thi công), CTNH; ảnh hưởng đến cảnh quan khu vực, hoạt động giao thông đường bộ, hệ thống kênh mương tưới tiêu và tiềm ẩn nguy cơ sự cố tai nạn lao động, ngập úng, gián đoạn nguồn nước tưới, kênh mương..., tai nạn giao thông đường bộ.

b. Giai đoạn vận hành

- Các hạng mục công trình: Dự án xây dựng công trình giao thông, giai đoạn vận hành không có các hạng mục công trình đầu tư.

- Các công trình bảo vệ môi trường: Dự án không có công trình bảo vệ môi trường thuộc đối tượng phải được kiểm tra trước khi cho phép vận hành theo quy định.

- Các tác động chính giai đoạn vận hành: hoạt động của các phương tiện giao thông lưu thông trên tuyến phát sinh tiếng ồn, bụi, khí thải và nguy cơ xảy ra sự cố tai nạn giao thông; hoạt động vận hành, bảo trì, sửa chữa nhỏ trên tuyến phát sinh chất thải rắn thông thường, chất thải nguy hại và nguy cơ xảy ra sự cố tai nạn giao thông, sụt lún công trình.

1.5. Các yếu tố nhạy cảm về môi trường (nếu có)

Dự án đầu tư xây dựng hoàn thiện mặt cắt ngang đường Quốc lộ 38 theo quy hoạch tỉnh Hà Nam đoạn từ nút giao với đường D1 (TD-07 trong quy hoạch tỉnh) đến nút giao Vực Vòng, địa phận thị xã Duy Tiên có sử dụng diện tích đất trồng lúa (LUC) khoảng 6,5 ha thuộc thẩm quyền chuyển đổi mục đích sử dụng đất của Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Nam thuộc yếu tố nhạy cảm về môi trường theo quy định tại điểm đ, mục 6, Điều 1, Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06/01/2025 của Chính phủ.

2. Các nội dung tham vấn

2.1. Vị trí thực hiện dự án đầu tư:

a. Mô tả vị trí, ranh giới dự án;

- Điểm đầu: khoảng Km79+033/QL38 - Nút giao với đường D1 (*TD-07 trong quy hoạch tỉnh*) thuộc địa phận phường Yên Bắc, thị xã Duy Tiên.

- Điểm cuối: Km82+350/QL38 - Nút giao Vực Vòng, thuộc địa phận phường Yên Bắc, thị xã Duy Tiên.

- Chiều dài tuyến nghiên cứu: Khoảng 3,32Km.

- Địa điểm xây dựng: Phường Yên Bắc, thị xã Duy Tiên.

b. Các loại đất khác nhau sử dụng cho dự án:

- Đất trồng lúa:
- Đất thổ cư
- Đất giao thông, thủy lợi

- Đất khác:

c. Mô tả mối tương quan của dự án với các đối tượng xung quanh.

- Đoạn từ nút giao với đường Nguyễn Tất Thành đến hết khu đô thị Quang Thành (Km81+320 đến Km81+680, chiều dài 360m): Đoạn tuyến nêu trên có bề rộng mặt đường hiện hữu khoảng 19,5m đến 20,0m; bên phải là khu dân cư dày kín bám sát mặt đường QL38; bên trái là kênh tiêu trạm bơm Chợ Lương đã được kiên cố hóa mái kênh với bề rộng mặt thoáng kênh khoảng 20m; sát kênh là đường gom và vỉa hè thuộc khu đô thị Quang Thành đang được xây dựng- Mô tả các đối tượng nhạy cảm xung quanh khu vực thực hiện dự án.

- Đoạn từ khu đô thị Quang Thành đến nút giao Vực Vòng (Km81+680 đến Km82+350, chiều dài 670m): Đoạn tuyến nêu trên có bề rộng mặt đường hiện hữu khoảng 19,5m đến 20,0m; bên phải là khu dân cư dày kín bám sát mặt đường QL38; bên trái là kênh tiêu trạm bơm Chợ Lương đã được kiên cố hóa mái kênh với bề rộng mặt thoáng kênh khoảng 20m.

2.2. Tác động môi trường của dự án đầu tư:

2.2.1. Tóm tắt các tác động có liên quan đến chất thải trong giai đoạn thi công xây dựng, giai đoạn vận hành

a. Giai đoạn thi công xây dựng

a1. Các nguồn gây tác động

- Tác động từ quá trình đào, đắp đất san nền đường và hoạt động vận chuyển đất san nền phát sinh ra bụi, khí thải.
- Tác động từ quá trình bốc dỡ, tập kết nguyên vật liệu xây dựng và hoạt động chuyên chở nguyên vật liệu xây dựng.
- Tác động do hoạt động vận chuyển đất mua về để san nền, vận chuyển đổ đất bóc tầng mặt đất trồng lúa và đất đào không thích hợp thừa.
- Tác động do hoạt động của các thiết bị, phương tiện, máy móc thi công cơ giới.
- Tác động do hoạt động của máy trộn bê tông.
- Tác động do hoạt động rải cấp phối đá dăm.
- Tác động từ hoạt động phun tưới lớp dính nhựa dính bám và trải bê tông nhựa.
- Tác động từ quá trình hàn kim loại.
- Tác động từ công đoạn sơn vạch kẻ đường hoàn thiện công trình.
- Tác động từ hoạt động sinh hoạt của các công nhân tại công trường: Làm phát sinh nước thải sinh hoạt và chất thải rắn sinh hoạt.
- Tác động từ nước mưa chảy tràn qua các bãi nguyên vật liệu xây dựng.
- Tác động từ những hoạt động thi công trên công trường: xịt rửa lốp xe, vệ sinh dụng cụ, rửa vật liệu thi công.
- Tác động từ việc thu gom, tập kết, xử lý chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn xây dựng, chất thải nguy hại.
- Tác động gây ra trong quá trình hoàn trả sau thi công.
- Tác động của nước mưa cháy trang qua các bãi chứa nguyên vật liệu xây

dựng.

a2. Quy mô và tính chất tác động

❖ **Quy mô, tính chất của nước thải**

- Nước thải sinh hoạt của công nhân phát sinh khoảng: 1,5 m^3/ngày đêm, thành phần chủ yếu chứa các chất cặn bã, các chất lơ lửng (SS), các hợp chất hữu cơ (BOD/COD), các chất dinh dưỡng (N, P) và vi sinh.

- Nước thải thi công xây dựng phát sinh khoảng 26,9 m^3/ngày, trong đó từ hoạt động vệ sinh dụng cụ (2,0 m^3/ngày), nước thải xịt rửa bánh xe đối với phương tiện ra vào công trường (24,9 m^3/ngày), thành phần chủ yếu chứa chất rắn lơ lửng (SS), dầu mỡ, đất, cát,...

- Nước mưa chảy tràn phát sinh lớn nhất tính cho ngoài khu vực công trường chảy vào công trường là 84,36 (l/s)s; thành phần chủ yếu nước mưa chảy tràn cuốn trôi các chất bẩn từ bề mặt công trường như: đất, cát, vật liệu xây dựng,...

- Quá trình thi công bóc tầng mặt đất trồng lúa và vét bùn tại các vị trí nuôi thủy sản và có địa hình thấp trũng làm tăng độ đục và ảnh hưởng tới chất lượng nước mặt các kênh mương dọc tuyến. Tuy nhiên, hoạt động này chỉ xảy ra trong giai đoạn thi công nên tác động chỉ mang tính chất tạm thời, chất rắn lơ lửng được lắng và môi trường nước sẽ tự hồi phục sau khi kết thúc thi công.

❖ **Quy mô, tính chất của bụi, khí thải**

Bụi, khí thải (NO2, SO2, CO, VOC) từ các hoạt động san nền, đào, đắp; phương tiện và quá trình vận chuyển nguyên vật liệu và vận chuyển đổ thải; hoạt động của máy móc thiết bị thi công; tác động phát sinh bụi do làm sạch mặt đường cũ trước khi trải thảm bê tông nhựa đối với đoạn tuyến đường cũ; tác động từ hoạt động rải cấp phối đá dăm, hoạt động của máy trộn bê tông; mùi hôi, khét từ hoạt động phun tưới lớp dính nhựa dính bám và trải bê tông nhựa; tác động từ công đoạn sơn vạch kẻ đường, biển báo của dự án.

❖ **Quy mô, tính chất của chất thải rắn thông thường**

- Hoạt động phát sinh từ dọn dẹp mặt bằng phát sinh sinh khối với tổng khối lượng khoảng 29,5 tấn. Thành phần chủ yếu gồm: thân, cành lá, rễ.

- Hoạt động bóc tầng mặt diện tích đất trồng lúa: Lớp đất bóc tầng mặt diện tích đất trồng lúa (65.000 m^2), với khối lượng được tính toán theo hồ sơ thiết kế bước lập báo cáo nghiên cứu khả thi 13.000 m^3.

Thành phần là đất hữu cơ tầng mặt đất trồng lúa không có các thành phần nguy hại, cần phải có biện pháp bảo vệ cho canh tác nông nghiệp.

- Hoạt động đào đất không thích hợp, vét bùn thi công các hạng mục tuyến đường, nút giao và các công trình phụ trợ với tổng khối lượng phát sinh khoảng 46.806,85 m^3.

Thành phần chủ yếu là đất đào không thích hợp, bùn hữu cơ và đất cấp không còn khả năng tận dụng cho quá trình thi công không chứa các thành phần nguy hại (khối lượng xác định trên có sở đã xác định đối với khối lượng đất cấp III, cấp II đủ điều kiện đắp và nghiên cứu tận dụng tối đa để đảm bảo tiết kiệm kinh phí đầu tư, bảo vệ nguồn tài nguyên và môi trường).

- Hoạt động thi công các hạng mục công trình của Dự án phát sinh chất thải rắn thông thường, phế thải với tổng khối lượng khoảng 1,006 tấn/ngày.

Thành phần chủ yếu gồm: đất đá rơi vãi, gạch vỡ, tấm lợp vỡ, ván khuôn, đầu mẩu sắt thép vụn, bao bì đựng xi măng.

- Hoạt động sinh hoạt của công nhân phát sinh chất thải rắn sinh hoạt với khối lượng khoảng 40 kg/ngày/công trường thi công. Thành phần chủ yếu gồm: thức ăn thừa, rau củ, bao bì, vỏ chai lọ, hộp đựng thức ăn, giấy báo.

❖ **Quy mô, tính chất của chất thải nguy hại**

Hoạt động bảo dưỡng, sửa chữa, thay dầu đối với phương tiện thi công phát sinh chất thải nguy hại với khối lượng khoảng 53,08 kg/tháng. Thành phần chủ yếu là dầu mỡ thải, giẻ lau có dính dầu.

b. Giai đoạn vận hành

❖ **Quy mô, tính chất của nước thải**

Do đặc điểm loại hình dự án là công trình giao thông nên đối tượng chủ yếu có thể làm phát tán chất ô nhiễm môi trường là nước mưa chảy tràn, không phát sinh nước thải sinh hoạt. Bề mặt đường được phủ bê tông nhựa asphalt sẽ tạo ra diện tích không thấm nước và giảm mức độ thấm dẫn đến tăng lượng nước chảy tràn trên đường kéo theo bụi đất, xăng dầu rò rỉ trên bề mặt đường, rác thải… nước mưa chảy tràn sang 2 bên đường. Thành phần trong nước mưa thường chứa lượng lớn các chất bẩn tích lũy trên bề mặt như đất, cát, chất cặn bã...

❖ **Nguồn phát sinh, quy mô, tính chất của bụi, khí thải**

Hoạt động của phương tiện giao thông lưu thông trên tuyến phát sinh chủ yếu là bụi, khí thải. Thông số ô nhiễm đặc trưng gồm: TSP, SO_x, NO_x, CO, VOCs.

❖ **Quy mô, tính chất của chất thải rắn thông thường và chất thải sinh hoạt**

Chất thải rắn phát sinh dọc tuyến đường do các hoạt động dân sinh: sinh hoạt của người dân, rác thải từ người tham gia giao thông (các loại bao bì, túi nilon…) không đáng kể.

❖ **Quy mô, tính chất của chất thải nguy hại**

Chất thải rắn phát sinh dọc tuyến đường do các hoạt động dân sinh: sinh hoạt của người dân, rác thải từ người tham gia giao thông (các loại bao bì, túi nilon…) không đáng kể.

***2.2.2.* Tóm tắt các tác động không liên quan đến chất thải trong giai đoạn thi công xây dựng, giai đoạn vận hành**

a. Tiếng ồn, độ rung

a1. Giai đoạn thi công xây dựng:

Hoạt động thi công các hạng mục công trình và hoạt động của các phương tiện vận chuyển nguyên vật liệu, phế thải phát sinh tiếng ồn và độ rung; có khả năng ảnh hưởng tới nhiều tổ chức, cá nhân, khu dân cư nằm dọc hai bên tuyến;

Các hoạt động rung chấn do lu lèn có nguy cơ làm rạn nứt các công trình kiên cố của người dân.

a2. Giai đoạn vận hành

Các tác động do tiếng ồn và độ rung phát sinh từ các phương tiện giao thông sẽ ảnh hưởng đến các tổ chức, cá nhân khu dân cư nằm dọc hai bên tuyến. Tuy nhiên, những tác động này là không lớn và trong giới hạn cho phép.

b. Các tác động khác

b1. Giai đoạn thi công, xây dựng

- Hoạt động chiếm dụng đất, chuyển đổi mục đích sử dụng đất để thực hiện dự án làm giảm diện tích trồng lúa, gây ảnh hưởng tới sinh hoạt, tâm lý, đời sống, thu nhập, việc làm, hoạt động sản xuất và sinh kế của các tổ chức, cá nhân bị mất đất.

- Hoạt động thi công các hạng mục công trình và hoạt động của các phương tiện vận chuyển nguyên vật liệu làm rơi vãi gây ách tắc rãnh thoát nước, hệ thống kênh mương có khả năng gây ngập úng, ảnh hưởng tới sản xuất nông nghiệp và đến hệ sinh thái trên cạn và dưới nước, hoạt động giao thông đường bộ, hoạt động sản xuất, kinh doanh của các tổ chức, cá nhân khu vực Dự án và có nguy cơ xảy ra sự cố sụt lún, úng ngập, cháy nổ.

- Hoạt động thi công mố, trụ cầu sông Mới, các cống thoát nước có khả năng ảnh hưởng đến chất lượng nước mặt các sông, kênh tưới tiêu khu vực dự án và lân cận.

- Hoạt động chiếm dụng và hoàn trả kênh mương có khả năng gây ngập úng, gián đoạn nguồn nước tưới, ảnh hưởng đến hoạt động tưới tiêu, sản xuất nông nghiệp của người dân khu vực dự án.

b2. Giai đoạn vận hành:

- Tác động bồi xói làm tắc nghẽn hệ thống thoát nước dọc tuyến.
- Tác động do sụt lún tại một số vị trí nền đất yếu.

c. Các sự cố môi trường

c1. Giai đoạn thi công xây dựng

Trong quá trình thi công xây dựng có thể xảy ra các rủi ro, sự cố như: Cháy nổ; tai nạn lao động; thiên tai, bão lũ; tai nạn giao thông;...

c2. Giai đoạn vận hành

Trong quá trình tuyến đường đi vào hoạt động có thể xảy ra các rủi ro, sự cố như: Sự cố tai nạn giao thông; thiên tai, bão lũ;…

2.3. Biện pháp giảm thiểu tác động xấu đến môi trường:

2.3.1. Mô tả các công trình, biện pháp giảm thiểu tác động có liên quan đến chất thải trong giai đoạn thi công xây dựng, giai đoạn vận hành.

a. Giai đoạn thi công xây dựng

a1. Về thu gom và xử lý nước thải

❖ **Nước thải sinh hoạt**

- Nước thải sinh hoạt: Sử dụng 02 nhà vệ sinh di động lắp đặt tại công trường thi công, thể tích bồn chứa chất thải 3,0 m^3/bồn; hợp đồng với đơn vị có chức năng định kỳ hút, vận chuyển, xử lý với tần suất 04 ngày/lần hoặc khi gần đầy bể, đảm bảo không xả thải ra môi trường.

- Quy trình xử lý: nước thải sinh hoạt → nhà vệ sinh lưu động → đơn vị chức năng bơm hút, vận chuyển, xử lý.

❖ **Nước thải thi công:**

- Xây dựng rãnh thu gom kích thước B x H = 0,3 x 0,3 m xây bằng gạch để thu gom nước xịt rửa bánh xe, vệ sinh dụng cụ, thiết bị thi công về bể lắng; xây dựng 01 bể lắng 3 ngăn trên nền đất đào đắp chặt có lót bạt chống thấm (ngăn lắng 1 có chức năng lắng đất, cát; ngăn thứ 2 được bố trí tấm vải lọc dầu để tách dầu mỡ và ngăn thứ 3 có chức năng chứa nước, (kích thước là L x B x H

= 4,5 x 3 x 2 m = 27 m^3). Nước sau xử lý được tái sử dụng vào các mục đích như rửa xe, làm ẩm vật liệu thi công và tưới nước dập bụi trên công trường thi công và không thải ra môi trường;

- Vải lọc dầu đã sử dụng được thu gom và quản lý theo đúng Luật Bảo vệ môi trường 2020, Nghị định 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022.

- Quy trình: Nước thải từ hoạt động rửa xe → rãnh rửa bánh xe → hố lắng có vải tách dầu → hố lắng cặn → tuần hoàn tái sử dụng.

+ Lượng bùn cặn nạo vét từ hệ thống hố thu lắng sẽ được thu gom và vận chuyển xử lý theo quy định;

Ngoài ra, định kỳ 1 tháng/lần kiểm tra, nạo vét và khơi thông dòng chảy của các mương, rãnh thoát nước hiện trạng xung quanh khu vực dự án, đặc biệt là vào mùa mưa để tránh tắc nghẽn dòng chảy.

❖ **Nước mưa chảy tràn:**

+ Ưu tiên thi công hệ thống thoát nước để đảm bảo công tác tiêu thoát nước trong mùa mưa đặc biệt là nước mưa chảy tràn; thường xuyên kiểm tra, nạo vét, khơi thông, không để phế thải xây dựng xâm nhập vào kênh mương gây tắc nghẽn với tần suất 2 lần/tuần;

+ Thường xuyên kiểm tra, nạo vét, khơi thông, không để phế thải xây dựng xâm nhập vào đường thoát nước gây tắc nghẽn với tần suất 2 lần/tuần;

a2. Đối với xử lý bụi, khí thải

- Trong quá trình thi công tiến hành dứt điểm từng hạng mục theo hình thức thi công cuốn chiếu, lập phương án thi công hợp lý, tiến hành thi công đồng bộ; Thi công đến đâu vệ sinh sạch đến đó để giảm thiểu tối đa lượng bụi phát sinh trên mặt đường.

- Làm sạch tuyến đường trước khi phun tưới nhựa bám dính.

- Xe vận tải chuyên chở đất đá, nguyên vật liệu quá trình xây dựng, xe chở đất thải, hữu cơ đi đổ thải phải lót kín sàn xe, thùng xe được phủ bạt để giảm sự rơi vãi vật liệu, cát bụi, đá trên đường và phát tán bụi.

- Rửa lốp bánh xe ô tô trước khi ra khỏi công trường: bố trí vòi rửa lốp xe bám bùn đất trước khi rời khỏi công trường vào các tuyến đường dân cư.

- Quét dọn sạch sẽ đoạn tuyến nội bộ và đường tiếp cận qua khu dân cư vào cuối mỗi buổi làm việc. Phun tưới ẩm đất đắp trong quá trình thi công, dọc tuyến đường vận chuyển trong phạm vi bán kính 2 km từ tuyến đường dự án.

- Định kỳ bảo dưỡng máy móc thiết bị thi công, phương tiện vận chuyển, sử dụng nguyên nhiên liệu đúng chất lượng quy định đảm bảo hoạt động trạng thái tốt nhất, hạn chế tiếng ồn và khói thải ở mức thấp nhất.

a3. Công trình, biện pháp quản lý chất thải rắn, chất thải nguy hại

❖ **Công trình, biện pháp thu gom, xử lý chất thải rắn thông thường**

** Chất thải rắn sinh hoạt:*

- Kế hoạch số 1668/KH-UBND ngày 07/7/2021 của UBND tỉnh về ban hành Kế hoạch thực hiện Quyết định số 175/QĐ-TTg ngày 05/02/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về phòng, chống rác thải nhựa giai đoạn 2021-2025" trên địa bàn tỉnh;

- Kế hoạch số 3555/KH-UBND ngày 27/11/2020 của UBND tỉnh về ban

hành Kế hoạch thực hiện chiến lược quốc gia về quản lý tổng hợp chất thải rắn đến năm 2025, tầm nhìn đến 2050 trên địa bàn tỉnh Hà Nam;

- Quyết định số 2382/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình xử lý ô nhiễm môi trường trên địa bàn tỉnh Hà Nam giai đoạn 2021-2025, trọng tâm là khu vực phía Tây sông Đáy và sông Nhuệ.

- Kế hoạch số 1668/KH-UBND ngày 07/7/2021 của UBND tỉnh về ban hành Kế hoạch thực hiện Quyết định số 175/QĐ-TTg ngày 05/02/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về phòng, chống rác thải nhựa giai đoạn 2021-2025" trên địa bàn tỉnh;

- Kế hoạch số 3362/KH-UBND ngày 06/11/2020 của UBND tỉnh về tăng cường quản lý, tái sử dụng, tái chế, xử lý và giảm thiểu chất thải nhựa trên địa bàn tỉnh Hà Nam.

- Văn bản số 1786/STN&MT-MT ngày 30/8/2022 của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc hướng dẫn phân loại rác thải sinh hoạt phát sinh từ hộ gia đình, cá nhân.

- Văn bản số 726/STN&MT-MT ngày 29/3/2024 của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc triển khai một số nội dung nhằm đẩy mạnh công tác quản lý chất thải rắn sinh hoạt.

- Bố trí 03 thùng composit dung tích 120 lít có màu sắc khác nhau, có nắp đậy, dán nhãn để lưu giữ chất thải rắn sinh hoạt đã phân loại; hợp đồng với đơn vị chức năng thu gom, xử lý theo quy định

- Ngoài ra, để nâng cao hiệu quả trong công tác thu gom rác thải đối với công nhân trên công trường cần:

+ Lập nội quy tại công trường, góp phần nâng cao ý thức bảo vệ môi trường trong mỗi người công nhân lao động.

+ Tuyên truyền giáo dục ý thức giữ gìn vệ sinh của công nhân xây dựng, tránh việc vứt rác bừa bãi gây mất vệ sinh và mỹ quan.

** Đối với sinh khối phát quang trong phạm vi dự án:* sinh khối thực vật phát sinh: trước khi tiến hành san lấp mặt bằng sẽ cho người dân tự thu hoạch và chặt những cây cối trong phạm vi đất của mình để tận dụng.

** Đối với đất bóc tầng mặt đất, đất đá không thích hợp của dự án và các loại chất thải xây dựng thông thường khác:*

- Đối với đất bóc tầng mặt diện tích đất trồng lúa: Trong quá trình thực hiện chuyển đổi mục đích sử dụng đất, chủ dự án sẽ xây dựng Phương án sử dụng tầng đất mặt theo mẫu tại Phụ lục VIII ban hành kèm theo Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2024 của Chính phủ định quy định chi tiết về đất trồng lúa.

** Đối với chất thải xây dựng khác*:

- Đối với chất thải rắn xây dựng khác như bao xi măng, sắt thép vụn,... được thu gom và bán phế liệu; bê tông vữa xây dựng rơi vãi được thu gom và vận chuyển về vị trí tiếp nhận theo đúng quy định.

- Sử dụng vật liệu xây dựng quy cách, đúng tiêu chuẩn tránh thừa gây

lãng phí.

- Phân loại chất thải có khả năng tái sử dụng và chất thải không có khả năng tái sử dụng. Đối với chất thải không có khả năng tái sử dụng sẽ được hợp đồng với đơn vị có chức năng thu gom, vận chuyển đi xử lý theo quy định.

Ngoài ra, trong quá trình triển khai thực hiện dự án sẽ tuân thủ đúng các quy định về quản lý CTR xây dựng tại:

+ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

+ Chủ dự án sẽ gửi thông báo kế hoạch quản lý CTR xây dựng đến cơ quan cấp phép xây dựng và các đơn vị liên quan; Ký hợp đồng với đơn vị thu gom, vận chuyển CTR xây dựng và CTRSH.

❖ **Chất thải nguy hại**

- Bố trí kho chứa chất thải nguy hại với diện tích khoảng 5m^2, có biển cảnh báo, bố trí một khu vực riêng biệt, khu vực sàn kín khít, có mái che trong công trường để chứa chất thải nguy hại.

- Bố trí 05 thùng chứa chuyên dụng loại 120 lít, màu đen hoặc màu vàng, có nắp đậy kín; dán nhãn cảnh báo tiêu chuẩn theo quy định và bố trí thùng chứa tại vị trí có mái che.

- Quy định cán bộ, công nhân tham gia thi công có trách nhiệm lưu giữ chất thải nguy hại trong thùng chứa; không thải chất thải nguy hại ra môi trường xung quanh.

- Lưu giữ tạm thời chất thải nguy hại và thực hiện chuyển giao, lập chứng từ thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải nguy hại với tổ chức có chức năng theo đúng quy định tại Nghị định số 08/2022/NĐ-CP.

b. Giai đoạn vận hành

b1. Đối với nước thải

Dự án Không phát sinh nước thải nên không bố trí công trình, biện pháp giảm thiểu tác động

b2. Đối với bụi và khí thải

Thường xuyên vệ sinh, quét dọn bề mặt đường để giảm thiểu bụi phát sinh đến người dân tham gia giao thông. Hàng năm, đơn vị được bàn giao quản lý sẽ thực hiện giám sát, đánh giá mức độ hư hỏng để có phương án tu sửa, nâng cấp phù hợp.

b3. Đối với chất thải rắn và chất thải nguy hại

Thu gom toàn bộ chất thải rắn thông thường phát sinh từ hoạt động vận hành, bảo trì các công trình và hệ thống an toàn giao thông trên tuyến về vị trí thích hợp, không cản trở giao thông; chuyển giao cho đơn vị có chức năng thu gom, xử lý theo quy định ngay sau khi có phát sinh.

2.3.2. Mô tả các công trình, biện pháp giảm thiểu tác động không liên quan đến chất thải trong giai đoạn thi công xây dựng, giai đoạn vận hành

a. Biện pháp giảm thiểu ô nhiễm của tiếng ồn, rung chấn

a1. Giai đoạn thi công xây dựng

- Trên công trường cần lựa chọn các máy móc thi công có độ ồn thấp.

- Sử dụng các máy móc, thiết bị vận chuyển đạt tiêu chuẩn về môi trường, thường xuyên, định kỳ bảo dưỡng máy móc thiết bị, không sử dụng các thiết bị

quá cũ kĩ phát sinh tiếng ồn lớn.

- Máy móc sử dụng trong thi công sẽ hoạt động theo đúng công suất thiết kế.

- Hạn chế vận hành đồng thời các thiết bị gây ra tiếng ồn và độ rung.

- Trang bị các thiết bị hạn chế hoặc chống ồn như mũ bảo hiểm, chụp tai cho công nhân thi công tại công trường.

- Dự án không vận hành các máy móc gây ồn trong các thời gian nghỉ ngơi (11h30 - 13h và sau 22h) để tránh gây ảnh hưởng đến cộng đồng dân cư. Nếu cần thực hiện phải thông báo trước với người dân.

- Chống rung bằng việc hạn chế số lượng thiết bị thi công đồng thời bố trí cự ly của các thiết bị có cùng độ rung để tránh cộng hưởng.

- Trong quá trình thi công nền đường, dự án hạn chế sử dụng máy đầm rung, lu rung (chỉ sử dụng trong trường hợp cần thiết) để hạn chế tối đa tác động tiêu cực đến các công trình xung quanh.

a2. Giai đoạn vận hành

- Đặt các biển báo hướng dẫn các xe ra vào một cách hợp lý nhằm giảm mật độ phương tiện lưu thông tại cùng một vị trí, một thời điểm.

- Quy định tốc độ tối đa cho các phương tiện lưu thông, không sử dụng còi xe, đặc biệt vào các khung giờ cao điểm, tại các vị trí có mật độ lưu thông lớn.

b. Các biện pháp bảo vệ môi trường khác

b1. Giai đoạn thi công xây dựng:

- Biện pháp giảm thiểu tác động của việc chiếm dụng đất: chủ dự án phối hợp chặt chẽ với với Ban GPMB thị xã Duy Tiên và phường Yên Bắc thực hiện công tác đền bù, giải phóng mặt bằng theo đúng quy định của pháp luật hiện hành;

- Biện pháp giảm thiểu tác động lên giao thông khu vực và trên tuyến đường vận chuyển: bố trí lịch thi công phù hợp, tránh tình trạng tập trung xe chuyên chở với mật độ lớn; hạn chế vận chuyển nguyên, nhiên vật liệu, đất đá đổ thải vào các khung giờ cao điểm; tuân thủ tuyệt đối quy định về tốc độ khi lưu hành trên các tuyến đường; quy định hạn chế tốc độ lưu thông tối đa trong khu vực nội bộ không vượt quá 5km/h; có biển báo hiệu công trường đang thi công và cử người hướng dẫn các phương tiện tham gia giao thông đi qua khu vực công trường đang thi công đảm bảo an toàn;

- Biện pháp tiêu thoát nước ngập úng: thường xuyên kiểm tra đảm bảo thi công cầu khơi thông các dòng chảy, thông tắc các cống rãnh thoát nước xung quanh công trường thi công đảm bảo không để nước đọng, gây ngập úng;

- Nếu trong quá trình thi công có xảy ra sự cố rạn nứt, ảnh hưởng đến chất lượng các công trình của người dân (đối chiếu với biên bản thực trạng trước khi thi công); thống kê khối lượng và mức độ bị ảnh hưởng để có phương án đền bù hợp lý theo giá trị sửa chữa hay xây mới công trình bị hư hỏng;

- Việc tận thu đất đào làm vật liệu đắp cho Dự án, Chủ dự án phải đăng ký với cơ quan có thẩm quyền để được xác nhận khối lượng theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 64 Luật khoáng sản và Nghi định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2016 của Chính Phủ.

b2. Giai đoạn hoạt động:

- Thường xuyên kiểm tra và khơi thông rãnh thoát nước, cống thoát nước để đảm bảo lưu thông dòng chảy.

- Kiểm tra định kỳ để phát hiện các vị trí có nguy cơ sụt lún, các hư hỏng cần khắc phục và định kỳ duy tu, bảo dưỡng tuyến đường để đảm bảo lưu thông trên tuyến.

2.4. Chương trình quản lý và giám sát môi trường; phương án phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường

2.4.1. Tóm tắt chương trình quản lý và giám sát môi trường trong giai đoạn thi công xây dựng, giai đoạn vận hành

a. Quản lý, giám sát CTRSH, CTR xây dựng

- Nội dung giám sát: lượng chất thải, công tác lưu giữ, số lượng, chất lượng của các thùng gom rác thải sinh hoạt, thu gom, vận chuyển và xử lý.

- Vị trí giám sát: tại các vị trí lưu giữ tạm thời và công trường thi công.

- Tần suất giám sát: thường xuyên, trong suốt quá trình thực hiện dự án.

- Quy định áp dụng: Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

b. Quản lý, giám sát CTNH

- Nội dung giám sát: lượng chất thải nguy hại, công tác lưu giữ, thu gom, số lượng, chất lượng của các thùng gom chất thải nguy hại, bàn giao xử lý chất thải nguy hại.

- Vị trí giám sát: tại các vị trí lưu giữ tạm thời và công trường thi công.

- Tần suất giám sát: thường xuyên, trong suốt quá trình thực hiện dự án.

- Quy định áp dụng: Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

c. Giám sát khác

- Giám sát lưu chứa, vận chuyển chất thải rắn, đất bóc tầng mặt đất trồng lúa, đất không thích hợp:

+ Giám sát việc thu gom, vận chuyển sinh khối thực vật phát quang, giải phóng mặt bằng.

+ Giám sát lưu giữ tạm đất bóc hữu cơ, đất không thích hợp.

+ Giám sát việc chuyên chở vận chuyển đất bóc tầng mặt đất trồng lúa, đất không thích hợp p và vật liệu xây dựng.

+ Tần suất giám sát: Thường xuyên.

- Giám sát an toàn lao động trong quá trình thi công xây dựng.

- Kiểm tra và ghi nhận hiện trạng các công trình kiên cố bằng hình ảnh để có đối chứng do ảnh hưởng quá trình thi công xây dựng và khắc phục, đền bù theo quy định và thỏa thuận với người dân địa phương.

+ Kiểm tra nhân lực, thiết bị, máy móc, vật tư nhà thầu đưa công trường xây dựng. Các thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động phải được kiểm định và cấp giấy chứng nhận kiểm định an toàn.

+ Kiểm tra hệ thống quản lý chất lượng của nhà thầu thi công. Kiểm tra phòng thí nghiệm cố định, thí nghiệm tại hiện trường.

+ Kiểm tra và giám sát nhà thầu thi công đúng thiết kế, đảm bảo tiến độ và an toàn.

+ Tần suất giám sát: Thường xuyên.

- Giám sát sự cố ngập úng cục bộ các kênh mương tiêu thoát nước tại khu vực Dự án vào thời điểm mưa to, kéo dài và sau khi mưa để có biện pháp khắc phục kịp thời.

d. Giám sát môi trường trong giai đoạn vận hành

Không thực hiện giám sát môi trường.

2.4.2. Tóm tắt phương án phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường trong giai đoạn thi công xây dựng, giai đoạn vận hành

a. Phòng ngừa và ứng phó sự cố cháy nổ

- Lập hệ thống biển báo chỉ dẫn đường, an toàn giao thông tại khu vực công trường.

- Tổ chức tuyên truyền, kiểm tra, thanh tra công tác phòng chống cháy nổ tại các kho của các đơn vị thi công.

- Cung cấp đầy đủ và đúng chủng loại các trang thiết bị bảo hộ lao động cho công nhân. Mua bảo hiểm đầy đủ cho công nhân. Tăng cường kiểm tra, nhắc nhở công nhân sử dụng trang bị bảo hộ lao động khi làm việc. Kiên quyết đình chỉ công việc của công nhân khi thiếu trang bị bảo hộ lao động.

- Hạn chế các nguồn dễ phát sinh cháy, nổ như lửa, chập điện, hàn điện, đun nấu, hút thuốc tại công trường;

b. Phòng ngừa và ứng phó sự cố điện giật

- Thực hiện nghiêm quy chế quản lý an toàn, các quy trình an toàn được quy định.

- Tổ chức cảnh giới và treo biển báo khi sửa chữa điện. Tổ chức tuyên truyền, giáo dục, kiểm tra, thanh tra định kỳ về an toàn điện.

- Trên công trường trang bị đầy đủ thuốc y tế, sơ cứu tối thiểu.

- Huấn luyện ứng cứu tình huống khẩn cấp cho công nhân trong công trường.

c. Phòng ngừa và ứng phó sự cố tai nạn lao động

- Lập Ban an toàn lao động và bảo vệ môi trường tại công trường gồm trưởng ban chuyên trách và đại diện của mỗi tổ thi công xây dựng.

- Quy định các nội quy làm việc tại công trường, bao gồm nội quy ra, vào làm việc tại công trường; nội quy về trang phục bảo hộ lao động; nội quy sử dụng thiết bị nâng cẩu.

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến các nội quy (an toàn điện, nội quy công trường) cho công nhân bằng nhiều hình thức khác nhau.

- Lắp đặt biển cấm người qua lại khu làm việc của thiết bị nâng cẩu. Cử cán bộ cảnh giới và chỉ huy thiết bị nâng cẩu.

- Tổ chức theo dõi tai nạn lao động, xác định kịp thời nguyên nhân tai nạn và áp dụng các biện pháp khắc phục kịp thời nhằm tránh xảy ra tai nạn tương tự.

- Tổ chức cứu chữa các ca tai nạn lao động nhẹ và sơ cứu các ca tai nạn nghiêm trọng trước khi chuyển về bệnh viện.

b. Phòng ngừa sự cố tai nạn giao thông

- Không tập kết các phương tiện máy móc thi công của Dự án trên các tuyến đường.

- Đặt cọc tiêu và đèn báo: Cọc tiêu được đặt để giới hạn phạm vi thi công, cọc tiêu cao tối thiểu là 75cm có chân đế rộng đảm bảo không bị làm hỏng bởi các phương tiện giao thông qua lại;

- Các lái xe của Dự án và những công nhân thi công phải hiểu và tuân thủ các quy định về an toàn giao thông và không được uống rượu và sử dụng ma túy.

d. Biện pháp giảm thiểu sự cố sụt lún công trình, gây nứt, lún công trình hiện hữu hai bên tuyến đường

- Kiểm tra các hiện trạng sụt lún, các vết nứt có thể xảy ra trong phạm vi thi công xây dựng.

- Chuẩn bị tốt các phương án và thiết bị ứng cứu khi có sự cố xảy ra, đảm bảo nhanh chóng khắc phục sự cố để hạn chế đến mức thấp nhất các thiệt hại về người, tài sản và môi trường.

- Các phương tiện vận chuyển thi công của dự án không được chở quá tải trọng.

- Ưu tiên sử dụng các thiết bị có mức rung nguồn thấp.

- Ghi nhận hiện trạng công trình trước khi thi công.

- Đền bù nếu hoạt động thi công gây rung lắc hư hại gây nứt, lún nhà và các công trình hiện hữu.

2.5. Các nội dung khác: Không

3. Cam kết của Chủ dự án

- Các cam kết về thực hiện các công trình, biện pháp giảm thiểu tác động xấu đến môi trường.

- Cam kết về tuân thủ quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

- Cam kết thực hiện nghĩa vụ bảo đảm kinh tế - xã hội, hỗ trợ hạ tầng, sinh kế người dân tại địa phương (nếu có).

CHỦ DỰ ÁN ĐẦU TƯ

PHÓ GIÁM ĐỐC

TRẦN HỒNG THANH